|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Description: /Users/mac/Library/Containers/com.apple.mail/MR7619~1.MIN/mac/Library/Containers/com.apple.mail/Data/Library/LINH_5~1/AppData/Local/Temp/ksohtml/wps78A0.tmp.png  **BỘ TƯ PHÁP** | Description: /Users/mac/Library/Containers/com.apple.mail/MR7619~1.MIN/mac/Library/Containers/com.apple.mail/Data/Library/LINH_5~1/AppData/Local/Temp/ksohtml/wps78B1.tmp.jpg  **LIÊN MINH CHÂU ÂU** | Description: /Users/mac/Library/Containers/com.apple.mail/MR7619~1.MIN/mac/Library/Containers/com.apple.mail/Data/Library/LINH_5~1/AppData/Local/Temp/ksohtml/wps78C1.tmp.jpg |

**TÀI LIỆU TẬP HUẤN**

**NÂNG CAO NĂNG LỰC**

**PHỤC VỤ HOẠT ĐỘNG PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT**

(DÀNH CHO HỌC VIÊN)

**Tháng 9 năm 2022**

# 1. Tổ chức tập huấn theo phương pháp tích cực

* **Nội dung**:

Phần này giới thiệu các phương pháp hiện đại để tổ chức, thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật, đặc biệt là phổ biến, giáo dục pháp luật trực tiếp.

* **Mục tiêu**:
* Nắm bắt tổng thể các phương pháp được sử dụng trong phổ biến, giáo dục pháp luật.
* Hiểu và có khả năng vận dụng các phương pháp tích cực như động não, hỏi đáp, làm việc nhóm, trò chơi, tham gia thuyết trình.

## 1.1. Khái quát chung

*Yêu cầu*

- Thấy được sự cần thiết của việc áp dụng phương pháp tập huấn theo hướng tích cực.

- Hiểu thế nào là học một cách toàn diện, phân biệt không chỉ truyền thụ tri thức mà còn rèn luyện kỹ năng và hình thành thái độ mới ở người học.

- Hiểu phương pháp tập huấn tích cực là gì? so sánh với phương pháp trước đây.

- Xác định được mục tiêu tập huấn, xác định nhu cầu tập huấn là cần thiết.

- Nắm được các nguyên tắc tập huấn cần thiết và cách học của người lớn.

*Xác định mục tiêu tập huấn*

Bất cứ một chương trình tập huấn nào cũng phải có một mục đích. Dựa trên kết quả của phân tích nhu cầu tập huấn để xây dựng nên mục đích chương trình tập huấn. Khi đã xác định được mục đích của chương trình tập huấn, chúng ta sẽ xác định được một cách cụ thể những vấn đề khác như:

- Các đối tượng học viên của khoá tập huấn.

- Các nội dung chính, mối liên hệ giữa các chủ đề trong khoá tập huấn.

- Học viên sẽ đạt được gì sau khi kết thúc thành công khoá tập huấn.

*Quy trình tập huấn*

Quy trình này được minh họa bởi sơ đồ sau:

Đánh giá

Thiết kế

Tiến hành tập huấn

Chuẩn bị tài liệu tập huấn

Tập huấn

Phân tích nhu cầu tập huấn

## 1.2. Các phương pháp của BCVPL

- Bài giảng:

Nhìn chung, các đặc điểm của “Học theo bài giảng” là nguyên tắc truyền thống lấy giảng viên làm trung tâm, cung cấp thông tin một chiều, thụ động và có nguy cơ tạo ra sự lệ thuộc của học viên; trong khi các đặc điểm của “Học trải nghiệm” là tăng cường sự tham gia, thông tin hai chiều, trao quyền, lấy người học làm trung tâm và mang tính chủ động tích cực.

Tuy nhiên, cần lưu ý không có mối liên hệ giản đơn nào giữa cách tiếp cận qua bài giảng là không tốt và các cách tiếp cận qua kinh nghiệm là tốt. Nó phụ thuộc vào nhiều yếu tố, như mục tiêu của cuộc tập huấn, hoàn cảnh, đối tượng tham gia, năng lực và sự tự tin của người giảng… Các phương pháp khác nhau nên được sử dụng trên cơ sở phương pháp nào là phù hợp nhất cho việc tập huấn.

**- Động não:** Phương pháp này là cách đơn giản và hiệu quả để phát kiến ra những ý tưởng và đề xuất ban đầu. Những học viên sẽ đóng góp các ý kiến, ý tưởng và kinh nghiệm một cách nhanh chóng và ngắn gọn. Số lượng, chứ không phải chất lượng, mới là điều quan trọng. Những ý tưởng này có thể được sử dụng sau này như cơ sở để thảo luận hoặc khám phá thêm.

- **Các bài tập xếp hạng:** Các bài tập xếp hạng được sử dụng cho việc đưa ra lựa chọn về các ý kiến khác nhau, giúp học viên suy nghĩ cẩn thận về mức độ quan trọng khác nhau của các ý tưởng hay hoạt động. BCVPL có thể sử dụng danh sách các ý tưởng của học viên hoặc cung cấp cho học viên một danh sách các hoạt động để họ xếp hạng. BCVPL thường nên sử dụng từ năm đến mười mục khác nhau.

**Ví dụ,** hoạt động có thể là xác định các tội phạm cụ thể từ nghiệm trọng nhất tới ít nghiêm trọng. Học viên nên được yêu cầu xếp loại các mục theo trật tự từ 01 đến 05, hoặc từ 1 đến 10, với 01 là mức độ quan trọng nhất và 05 hoặc 10 là mức độ ít quan trọng nhất. Học viên có thể được yêu cầu: (a) đưa ra lý do cho việc xếp hạng của mình, (b) lắng nghe người khác phản biện, và sau đó (c) xem xét lại bảng xếp hạng của mình một lần nữa khi họ đã nghe các ý suy nghĩ và ý kiến từ những người khác.

Một cách khác để thực hiện bài tập xếp hạng là yêu cầu Học viên đứng ở các vị trí khác nhau trên một hàng dựa trên cảm nhận của họ về một tuyên bố hoặc ý tưởng.

Ví dụ, học viên có thể được yêu cầu bày tỏ cảm xúc của mình về án tử hình bằng việc đứng thành hàng và đặt mình trên thang đo từ “Tôi rất ủng hộ án tử hình” ở một đầu và “Tôi rất không ủng hộ án tử hình” ở đầu kia. Sau đó, học viên nên có cơ hội được biện minh và bảo vệ thứ hạng của mình. Đồng thời, học viên sẽ có cơ hội để lắng nghe những học viên khác, những người không đồng ý với quan điểm của họ, và suy nghĩ lại về lập trường của mình dựa trên những ý kiến khác nhau mà họ đã được nghe.

**- Đàm thoại tương tác:** Phương pháp này xây dựng dựa trên phương pháp tiếp cận qua bài giảng, nhưng áp dụng phương pháp học phân tích, tương tác. Thay vì dựa vào bài giảng đơn giản, BCV thu hút người tham gia vào một cuộc thảo luận cởi mở và có thể xây dựng các vấn đề và mời nhận xét từ những học viên. Điều này cho phép BCV và những học viên được thảo luận và khám phá các vấn đề. BCV chỉnh sửa lại bất cứ hiểu lầm nào và những học viên cũng có thể học hỏi lẫn nhau.

**- Đàm thoại minh họa**: Đây là phương pháp tiếp cận qua bài giảng được bổ sung các hình ảnh minh họa sử dụng các tài liệu tập huấn phù hợp, bao gồm cả các phương tiện nghe nhìn. Trình bày về các câu chuyện thành công và các trường hợp thực tế cũng là một trong những yếu tố thiết yếu của phương pháp này.

- **Hỏi đáp:** Phương pháp hỏi đáp có thể được sử dụng để thay thế việc giảng dạy. Để sử dụng hỏi đáp một cách hiệu quả, một danh sách các câu hỏi và trả lời cần được chuẩn bị để bảo đảm mọi phần của chủ đề đã được đề cập. Câu hỏi phải được lên kế hoạch trước hoạt động để bảo đảm rằng tất cả các thông tin cần thiết cho buổi tập huấn hoặc hội thảo tập huấn đã được cung cấp để học viên hiểu các câu hỏi và có thể nghĩ ra câu trả lời phù hợp.

Điều rất quan trọng là BCV không đưa ra câu trả lời ngay sau khi đặt câu hỏi tới học viên. Khi sử dụng phương pháp hỏi đáp, BCV nên đợi ít nhất là 5 – 10 giây sau khi đặt câu hỏi, để học viên có cơ hội nghĩ trước khi trả lời. Nếu học viên không thể trả lời câu hỏi, BCV nên đưa ra các gợi ý về câu trả lời. BCV nên cố gắng, khi có thể, không cung cấp đáp án của câu hỏi cho học viên trừ khi không còn lựa chọn nào khác.

BCV nên cẩn trọng bảo đảm rằng những học viên nhiều tự tin và hoạt ngôn hơn sẽ không kiểm soát phần hỏi đáp. BCV có thể tránh điều này bằng việc yêu cầu câu trà lời từ những học viên thường không tình nguyện trả lời. Ngoài ra, tập huấn viên có thể đặt ra giới hạn cho số lần một học viên có thể trả lời câu hỏi trong một buổi tập huấn. Ví dụ, BCV có thể cho mỗi học viên từ 3 – 5 mảnh giấy hoặc ống hút và sau đó lấy lại một mẩu giấy hoặc ống hút mỗi khi một học viên trả lời một câu hỏi. Khi một học viên không còn bất cứ mảnh giấy hoặc ống hút nào còn lại, họ không được phép trả lời thêm.

**- Làm việc nhóm:** Đây là một phương pháp hiệu quả trong cách học tăng sự tham gia giúp ràng buộc các học viên tốt hơn vào cuộc thảo luận. Làm việc với số lượng thành viên nhỏ cùng nhau, mỗi người tham gia sẽ cảm thấy thoải mái khi bày tỏ ý kiến cũng như lắng nghe người khác. Phương pháp này cũng khuyến khích những người trầm lặng hơn đóng góp thêm và giải quyết một vấn đề cụ thể trong thời gian giới hạn.

- **Nhập vai:** Đây là một trong những phương pháp đào tạo hiệu quả nhất của cách học tăng sự tham gia, nơi các học viên có thể thực hành các kỹ năng được học trong suốt khóa tập huấn. BCV sẽ xây dựng một kịch bản giả tưởng, thường dựa trên một sự việc hoặc hình mẫu có thật, và một số hoặc tất cả học viên được giao một vai diễn mà họ có thể thể hiện các kỹ năng được học qua quá trình tập huấn.

Nhập vai có thể là một cách rất thú vị để học tập. BCV phải chuẩn bị kịch bản trước khi tập huấn, và những học viên phải được giải thích rõ ràng về vai diễn của họ trong những tình huống này.

- **Mô phỏng:**  Mô phỏng yêu cầu học viên đóng vai theo một kịch bản có sẵn. Mô phỏng không phải là không có giới hạn như nhập vai, mà được lên kịch bản chi tiết, cẩn thận để bảo đảm đạt được mục tiêu của bài tập. Thông thường, hầu hết hoặc mỗi lời thoại hoặc hành động mà học viên sẽ nói hoặc làm đã được viết ra. Cung cấp một cách chi tiết về những lời nói hoặc hành động này sẽ giúp bảo đảm rằng học viên sẽ nói và hành động chính xác trong suốt quá trình mô phỏng.

Mô phỏng thường cần nhiều chuẩn bị hơn nhập vai bởi học viên cần thời gian để chuẩn bị học và sử dụng kịch bản. Để cung cấp thời gian cho học viên thực hành, BCV nên nói với họ về con người hoặc tình huống mà họ đang mô phỏng trước khi diễn trên sân khấu. Đôi khi điều này có thể được hiện trong hoặc từ khi bắt đầu khóa tập huấn. Những lần khác, BCV có thể tiết kiệm thời gian bằng cách đưa kịch bản cho học viên trước buổi tập huấn và yêu cầu họ diễn tập kịch bản và vai diễn của họ.

- **Tình huống thực tiễn:** Tình huống thực tiễn là một phương pháp hữu ích và linh hoạt cho phép cung cấp các ví dụ về một đối tượng để các học viên thảo luận và bình luận. Phương pháp này giúp thu hút học viên vào nhiều vấn đề pháp lý liên quan khác nhau, và cho phép họ đạt được một số điều trong khóa tập huấn, như là: nó giúp gắn kết nhóm, nhấn mạnh các vấn đề tranh cãi, khó xử, kiểm tra việc tiếp thu, phát triển các kỹ năng phân tích và giải quyết vấn đề, giúp mọi người có được sự tự tin.

Các tình huống thực tiễn có thể được lấy từ các tài liệu của khóa học, sử dụng báo chí, báo cáo của tòa án, các vụ việc mà BCV biết, các bài viết ngắn về các vụ việc có thật, hoặc hỗn hợp từ nhiều nguồn khác nhau. Nếu một bài tập có liên quan đến việc đọc một tình huống cụ thể, học viên phải được cung cấp các tài liệu và được giải thích rõ ràng về nhiệm vụ của của họ.

- **Trò chơi:** Trò chơi là một cách thú vị để mọi người học tập vì hầu hết mọi người, dù là người lớn hay trẻ em, đều thích chơi các trò chơi. Trò chơi có thể được sử dụng như một cách làm quen thú vị cho các học viên lần đầu gặp gỡ nhau và trở nên thoải mái cùng nhau như một nhóm, nhưng chúng cũng có thể được sử dụng để dạy các chủ đề quan trọng trong pháp luật. Trò chơi có thể minh họa các ý tưởng pháp luật khó hiểu theo một cách đơn giản và thiết thực. Khi trò chơi được sử dụng để dạy về pháp luật, chúng không nên chỉ để vui mà còn phải có mục đích nghiêm túc.

- **Vẽ hình ảnh:** Đây có thể là một hoạt động cho mỗi học viên, hoặc cho các học viên trong các nhóm nhỏ. BCV có thể tạo ra các chủ đề cụ thể và yêu cầu những học viên trình bày ý tưởng của họ bằng việc vẽ một bức tranh. Khi các bức vẽ được hoàn thành, học viên có thể thảo luận về lý do đằng sau hình ảnh này.

- **Kiểm tra lại:** BCV đôi khi có thể dành một chút thời gian để hồi tưởng lại những việc đã diễn ra, và kiểm tra các học viên cách họ phản ứng về buổi học. Phương pháp này giúp nhóm tập trung vào chủ đề và mục tiêu của cuộc tập huấn.

- **Tranh luận:** Phương pháp này hữu ích khi những học viên có những quan điểm mạnh mẽ và khác biệt về chủ đề đưa ra. BCV đưa ra một tuyên bố hoặc câu hỏi kích thích người học và yêu cầu học tranh luận về trường hợp này hoặc trả lời các câu hỏi từ các góc độ khác nhau.

- **Các kích thích mở:** Các bài tập kích thích mở đòi hỏi học viên hoàn thành các câu như: “Nếu tôi là thẩm phán…” hoặc “Lời khuyên của tôi tới Bộ trưởng Bộ Tư pháp sẽ là…” Một cách khác để sử dụng các kích thích mở là cung cấp cho học viên một bức ảnh hoặc một bộ phim hoạt hình không có tiêu đề và yêu cầu họ việt một tiêu đề hoặc một đoạn miêu tả cho bức ảnh hoặc bộ phim đó. Học viên cũng có thể được giao một câu chuyển chưa có phần kết và được yêu cầu tạo ra phần kết của riêng mình hoặc diễn phần kết thúc trong một buổi nhập vai.

- **Thăm dò ý kiến:** Việc thăm dò ý kiến giúp học viên bày tỏ ý kiến của mình về chủ đề họ đang học. Một cuộc thăm dò cho phép đưa ra một loạt các ý kiến (ví dụ, rất đồng ý, đồng ý, chưa quyết định, không đồng ý, rất không đồng ý). Việc thăm dò ý kiến có thể đóng vai trò như một sự bắt đầu của cuộc thảo luận; cung cấp cho BCV một thông tin về các giá trị, thái độ và niềm tin của các học viên; và được sử dụng để xác định các thay đổi trong những giá trị này.

Để thực hiện một cuộc thăm dò ý kiến, BCV nên yêu cầu mỗi học viên việc riêng ra những ý kiến của mình về chủ đề mà không để người khác nhìn thấy. BCV sau đó nên hỏi học viên về các quan điểm cá nhân của hộ và ghi lại chúng trên một tấm bảng trắng hoặc bảng gập trong một bảng thể hiện quan điểm của toàn bộ học viên cùng nhau. Điều này có thể được thực hiện bằng cách thể hiện đơn giản như giơ tay. Ví dụ, có bao nhiêu người hoàn toàn đồng ý với tuyên bố số 1? Học viên sau đó nên được yêu cầu biện minh và bảo vệ ý kiến của mình, và lắng nghe các quan điểm khác. Nếu không có ai đưa ra ý kiến trái chiều, BCV có thể hỏi học viên những lập luận nào có thể được đưa ra để phản đối quan điểm của hộ. Điều này giúp học viên suy nghĩ và thử thách quan điểm của chính mình.

- **Tham gia thuyết trình**: Học viên có thể được cung cấp một chủ để để chuẩn bị một bài thuyết trình. Ví dụ, học viên có thể được yêu cầu nghiên cứu chính thức về một chủ đề bằng cách tìm thông tin trong sách, tạp chí, hoặc bài báo về chủ đề này. Học viên cũng có thể bị yêu cầu nghiên cứu một cách không chính thức bằng cách hỏi vợ/chồng, bố mẹ, họ hàng hoặc bạn bè về chủ đề này hay cách thức pháp luật liên hệ tới chủ đề và cách nó ảnh hưởng tới cuộc sống của họ. Học viên nên được yêu cầu chuẩn bị một bài thuyết trình trước các học viên khác về nghiên cứu của mình. Sau đó, tất cả học viên nên được thảo luận cùng nhau về bài trình bày.

- **Mời chuyên gia:** Việc mời những người là chuyên gia trong một số lĩnh vực cụ thể có thể cung cấp cho học viên những thông tin thú vị và hữu ích, những tài liệu và kinh nghiệm không có trong sách vở. Việc sử dụng các chuyên gia có thể cung cấp cho học viên những thông tin tốt về việc các vấn đề pháp lý và công bằng xã hội xảy ra trong cuộc sống thực. Các chuyên gia trong lĩnh vực này, những người mang trách nhiệm cá nhân trong công việc của mình, thường có thể truyền cảm hứng cho học viên theo cách mà sách vở hoặc các phương pháp giảng dạy khác không thể làm được

- **Hoạt động Phá băng/Tiếp sức:** Đây là những trò chơi được thiết kế để giúp các học viên tìm hiểu lẫn nhau và cảm thấy thoải mái với nhau. Chúng rất quan trọng trong việc tạo ra cảm giác tin cậy giữa các học viên. Các trò chơi cũng giúp giải tỏa đầu óc nhờ đó học viên có thể tập trung tốt hơn.

Điều quan trong cần lưu ý là các chuẩn mức xã hội và văn hóa phải được tính đến và nhờ đó BCV có thể lựa chọn trò chơi phù hợp để đạt được mục tiêu của cuộc tập huấn.

# 2. Kỹ năng triển khai, ứng dụng công nghệ thông tin trong PBGDPL

* **Nội dung**:

Phần này giới thiệu về cách thức triển khai, ứng dụng công nghệ thông tin, đặc biệt là sử dụng internet trong phổ biến, giáo dục pháp luật.

* **Mục tiêu**:
* Nắm bắt và có khả năng vận dụng được kỹ năng cung cấp văn bản, số hóa tài liệu lên internet phục vụ PBGDPL.
* Nắm bắt và có khả năng sử dụng internet để triển khai các hoạt động PBGDPL, đặc biệt là hỏi đáp pháp luật, xây dựng giáo án điện tử, các chuyên mục chuyên sâu về pháp luật, giao lưu trực tuyến và thi tìm hiểu pháp luật.

Internet ra đời đã đem lại những thay đổi, tiến bộ vô cùng to lớn trong đời sống con người. Ngày nay, thông qua sự phát triển của CNTT và mạng Internet, người dân không chỉ thụ động tiếp nhận các thông tin, chính sách mà xu hướng tương tác cũng dần nhiều hơn. Theo xu hướng đó, công tác PBGDPL cũng cần phải có sự thay đổi nhằm tận dụng sức mạnh to lớn của CNTT để thực hiện chức năng, mục đích của mình, tăng cường và nâng cao chất lượng, hiệu quả.

PBGDPL qua internet được thực hiện dưới các hình thức chủ yếu sau:

## 2.1. Cung cấp VBQPPL trên mạng internet

Điều quan trọng nhất khi đưa các VBQPPL lên trên mạng internet là văn bản đó phải đảm bảo tính chính xác. Để có được điều này, người thực hiện công việc cần dựa vào các nguồn cung cấp văn bản chính thống như: Công báo Chính phủ, Lệnh công bố của Chủ tịch nước, các bản chính, bản sao văn bản có giá trị như bản chính… Bên cạnh đó, có thể tham khảo các nguồn cung cấp văn bản pháp luật trên các trang web có độ tin cậy cao như Trang web của Trung tâm thông tin Văn phòng Quốc hội: *http://www.na.gov.vn* hoặc Website Chính phủ: *http://www.chinhphu.vn* hoặc Cổng thông tin của Bộ Tư pháp: [*http://www.moj.gov.vn/*](http://www.moj.gov.vn/)*,*hayCơ sở dữ liệu Quốc gia về văn bản pháp luật tại địa chỉ <http://vbpl.vn/Pages/portal.aspx>.

Việc cung cấp VBQPPL cần đảm bảo tính cập nhật, kịp thời cung cấp những thông tin về các quy định, chính sách mới của Nhà nước đến người dân. Ngoài ra, tính có hệ thống là một yêu cầu quan trọng trong việc cung cấp VBQPPL phục vụ mục đích PBGDPL qua mạng internet.

## 2.2. Hỏi đáp pháp luật

Hỏi đáp pháp luật là một trong những hình thức PBGDPL hiệu quả. Các câu hỏi về pháp luật có nhiều dạng, có thể là câu hỏi trực tiếp (ví dụ như “tội phạm là gì?”, “thủ tục thành lập doanh nghiệp tư nhân được pháp luật quy định như thế nào?”) hoặc câu hỏi gián tiếp thông qua tình huống, sự kiện xảy ra trong thực tế.

Hiện nay, nguồn hình thành các câu hỏi đáp pháp luật có hai dạng:

- Một là, từ những vướng mắc thực tiễn, độc giả truy cập vào trang web rồi gửi câu hỏi cho Ban biên tập (gọi là hỏi đáp theo yêu cầu độc giả);

- Hai là, Ban biên tập nghiên cứu, phát hiện thấy những vấn đề nhiều người quan tâm rồi xây dựng nội dung các vấn đề đó dưới dạng hỏi đáp. Tuy nhiên, cho dù nguồn câu hỏi được hình thành như thế nào thì người biên tập cũng cần lưu ý là *phải lựa chọn câu hỏi, trả lời phù hợp* và cần sắp xếp câu hỏi đáp pháp luật một cách khoa học, dễ tìm, dễ tra cứu khi cần thiết.

## 2.3. Xây dựng các chuyên mục chuyên sâu về pháp luật

Các chuyên mục tuyên truyền, phổ biến chuyên sâu về pháp luật cung cấp những kiến thức sâu về từng lĩnh vực pháp luật cụ thể hoặc có thể được xây dựng theo tiêu chí về đối tượng cần tuyên truyền, nội dung pháp luật… (Ví dụ như chuyên mục thủ tục tố tụng dân sự, hình sự, pháp luật hội nhập WTO, pháp luật đất đai…). Song song với việc đảm bảo về nội dung kiến thức, các chuyên mục này cần chú ý đến những vấn đề trình bày, biên soạn nội dung cần tuyên truyền dưới dạng sơ đồ, bảng biểu, hình ảnh sinh động để người đọc dễ theo dõi.

Bên cạnh việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật thông qua những chuyên mục chuyên sâu có nội dung mang tính lý thuyết nên xây dựng những chuyên mục đi sâu phân tích các tình huống cụ thể dưới góc độ pháp luật. Thực tế cho thấy cách làm này mang lại hiệu quả cao.

## 2.4. Số hóa và đăng tải các tài liệu PBGDPL lên mạng internet

Đưa các tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật lên mạng internet được hiểu là chuyển nội dung của các ấn phẩm tuyên truyền, phổ biến pháp luật đã xuất bản (sách, đặc san, tờ gấp, tờ rơi, đĩa hình, đĩa tiếng…) thành dữ liệu điện tử và đăng tải dữ liệu đó trên internet. Như vậy, các tài liệu tuyên truyền pháp luật đăng trên internet có nội dung giống như nội dung của các ấn phẩm đã xuất bản.

Việc đăng tải các tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật lên mạng internet được thực hiện theo quy trình sau đây:

(i) Đầu tiên, cần căn cứ vào mục đích, đối tượng và nguồn tài liệu tuyên truyền pháp luật hiện có để lựa chọn tài liệu đưa lên mạng internet.

(ii) Sau khi đã lựa chọn được tài liệu, cần lựa chọn định dạng tài liệu để đưa lên mạng internet như: dạng file Word, file RAR hoặc file PDF… tùy thuộc vào dung lượng của tài liệu, tính năng kỹ thuật của trang Web.

(iii) Khi số hóa xong tài liệu, cần kiểm tra (nghe, đọc soát) để đảm bảo nội dung của dữ liệu điện tử giống nội dung của ấn phẩm đã xuất bản.

Hiện nay, có thể tham khảo cách làm này qua địa chỉ của một số Website như Trang thông tin Phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ Tư pháp (http://pbgdpl.moj.gov.vn/pbgdpl); Tạp chí Nghiên cứu lập pháp (http://www.nclp.org.vn).

## 2.5. Tổ chức giao lưu trực tuyến pháp luật

Giao lưu trực tuyến là hình thức đối thoại qua mạng internet, là dịp để những người tham gia bày tỏ, trao đổi những quan điểm của mình về những vấn đề cụ thể.

*Ví dụ: Trên Báo Vietnamnet, Tổ thi hành Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư đã có buổi giao lưu trực tuyến về việc thi hành Luật doanh nghiệp và Luật đầu tư; Báo Pháp luật Việt Nam điện tử tổ chức tọa đàm trực tuyến về việc thi hành pháp luật về phòng, chống bạo lực học đường…*

Để tổ chức một buổi giao lưu trực tuyến pháp luật thành công, cần chú ý một số vấn đề sau:

(i) Chủ đề của buổi giao lưu trực tuyến về pháp luật cần cụ thể, rõ ràng, tập trung vào những nội dung pháp luật được dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội, đang có nhiều bất cập trong quá trình thực hiện.

(ii) Người dẫn chương trình và người tham gia giao lưu trực tuyến để giải đáp các vướng mắc cần có sự chuẩn bị chu đáo về nội dung vấn đề đặt ra, chú ý đến những vấn đề thời sự đang được nhiều người quan tâm.

(iii) Bố trí hệ thống máy móc, phần mềm đảm bảo chất lượng và phân công người có năng lực giúp việc cho buổi giao lưu trực tuyến pháp luật.

## 2.6. Xây dựng bài giảng điện tử

Bài giảng điện tử là một hình thức bài giảng trên lớp mà ở đó toàn bộ kế hoạch hoạt động dạy học đều được chương trình hoá thông qua môi trường multimedia do máy vi tính tạo ra.

Để xây dựng bài giảng điện tử phục vụ hoạt động PBGDPL, người dạy cần tiến hành những bước sau:

* Lựa chọn nội dung bài học hợp lý với ứng dụng CNTT;
* Xây dựng mục tiêu bài học;
* Lựa chọn phần mềm ứng dụng vào bài giảng;
* Xây dựng đề cương bài giảng;
* Soạn bài giảng điện tử;
* Chạy thử bài giảng điện tử;
* Thể hiện bài giảng điện tử.

Đây là bước rất quan trọng, thể hiện kết quả cuối cùng của toàn bộ quá trình. Để thành công, người giảng phải thể hiện được hết ý tưởng bài giảng điện tử đã thiết kế; làm chủ phương tiện kỹ thuật; phối hợp với các phương pháp dạy học thích hợp; thể hiện được quan hệ tương tác giữa người dạy và người học.

## 2.7. Phổ biến, giáo dục pháp luật trên mạng xã hội

PBGDPL trên mạng xã hội nhằm đẩy mạnh ứng dụng CNTT, khai thác triệt để những tính năng, tiện ích của mạng xã hội nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả PBGDPL; kịp thời nắm bắt dư luận xã hội, đồng thời tương tác, phản hồi các ý kiến nhanh chóng, kịp thời.

Hiện nay, việc PBGDPL được thực hiện nhiều trên Fanpage. Trang Fanpage có thể tập trung đăng tải, cập nhật những nội dung sau:

- Bản tin tổng hợp: Tổng hợp, cập nhật, đăng tải thông tin về tình tình PBGDPL ở Trung ương và địa phương như.

- Thông tin văn bản pháp luật: Đăng tải các VBQPPL mới được ban hành; các dự thảo VBQPPL cần lấy ý kiến; đề cương giới thiệu luật; các bài viết phân tích, bình luận các quy định pháp luật…

- Tài liệu pháp luật: Đăng tải các tài liệu tuyên truyền PBGDPL (Tờ gấp, sách hỏi đáp, sách bình luận, tình huống pháp luật…)

- Video clip pháp luật: Đăng tải bài giảng điện tử pháp luật; các phóng sự, phỏng vấn xoay quanh các nội dung pháp luật được dư luận xã hội quan tâm.

- Diễn đàn pháp luật: cung cấp diễn đàn thảo luận, trao đổi các chính sách, quy định pháp luật hoặc dự thảo chính sách, dự thảo VBQPPL.

## 2.8. PBGDPL qua thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến

Thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến là việc người dự thi sử dụng trình duyệt trên máy tính hoặc các thiết bị di động có kết nối internet để trả lời các câu hỏi trắc nghiệm được thiết kế theo bộ đề có sẵn do Ban Tổ chức xây dựng. Để tổ chức cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực truyến, cần thực hiện các bước sau đây:

***Giai đoạn chuẩn bị***

*a) Hình thành chủ trương về cuộc thi*

Cơ quan có sáng kiến về cuộc thi cần lập Tờ trình trình lãnh đạo xin ý kiến. Sau khi đ­ược cấp có thẩm quyền phê duyệt, Tờ trình sẽ là cơ sở tiến hành các b­ước tiếp theo để tổ chức cuộc thi.

*b) Xây dựng kế hoạch tổ chức cuộc thi*

Trong kế hoạch cần quy định rõ mục đích, yêu cầu, đối t­ượng tham gia, nội dung, hình thức thi; thời gian tổ chức cuộc thi; tiến độ thực hiện các công việc; kinh phí cuộc thi, cơ cấu giải thư­ởng; phân công trách nhiệm.

*c) Thành lập Ban Tổ chức cuộc thi*

Thành phần Ban Tổ chức cuộc thi gồm đại diện các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể có liên quan đến nội dung cuộc thi, đối tư­ợng dự thi. Ở những cuộc thi có phạm vi hẹp nh­ư tổ chức trong nội bộ một Bộ, ngành, đoàn thể... thì thành phần Ban Tổ chức là đại diện các đơn vị hoặc các bộ phận có liên quan đến cuộc thi trong Bộ, ngành, đoàn thể đó.

*d) Xây dựng thể lệ cuộc thi*

Thể lệ cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến bao gồm: tên gọi, phạm vi, đối t­ượng dự thi; nội dung thi; hình thức thi; cách thức đăng ký dự thi, cách thức thi; thời gian tổ chức cuộc thi; giải thư­ởng; quy định cấm, khiếu nại và giải quyết khiếu nại; địa chỉ liên hệ (Ban Tổ chức) và những nội dung cần thiết khác.

*đ) Xây dựng bộ câu hỏi cho cuộc thi*

Câu hỏi của cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến thường là câu hỏi trắc nghiệm theo hướng đưa ra các phương án để người dự thi lựa chọn trả lời, phù hợp với người dự thi, bảo đảm dễ hiểu.

Đối với cuộc thi có câu hỏi mở về cách thức giải quyết một tình huống pháp luật*,* Ban Tổ chức cuộc thi ra Quyết định thành lập Ban Giám khảo (hoặc Ban Chấm thi) trong đó chỉ định Tr­ưởng Ban chấm thi. Thành viên Ban chấm thi là những ng­ười có uy tín, có nghiệp vụ và am hiểu về nội dung thi.

*e) Chuẩn bị Đáp án cuộc thi*

Đáp án của cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến xác định phương án trả lời đúng trong số các phương án trả lời mà câu hỏi đưa ra.

Đối với câu hỏi mở về cách thức giải quyết một tình huống pháp luật, cần xây dựng kỹ nội dung đáp án theo hướng bám sát yêu cầu nội dung cần có đối với bài thi đã hướng dẫn, đồng thời cần xây dựng thang điểm chi tiết cho từng ý trong câu trả lời, có thể đưa ra tiêu chí cụ thể về nội dung (mở rộng nội dung trả lời, có sự phân tích, so sánh hoặc ví dụ minh hoạ cho phần trả lời...) và hình thức thể hiện (phong cách trình bày mạnh lạc, dễ hiểu, lôi cuốn...) để khuyến khích bài dự thi có chất lượng cao.

***Giai đoạn tiến hành cuộc thi***

*a) Phát động cuộc thi và* *công bố thể lệ, nội dung (hoặc câu hỏi) cuộc thi*

Việc phát động cuộc thi có thể được tổ chức theo 02 hình thức: (i) Phát động bằng ban hành văn bản hướng dẫn, tổ chức cuộc thi và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng/Trang Thông tin điện tử, mạng xã hội...; (ii) Tổ chức Lễ phát động cuộc thi.

*b) Tuyên truyền về cuộc thi*

Để thu hút đ­ược nhiều người dự thi, Ban Tổ chức cuộc thi cần sử dụng nhiều hình thức tuyên truyền, phổ biến về cuộc thi nh­ư: thông tin chi tiết về thể lệ, yêu cầu nội dung thi hoặc câu hỏi của cuộc thi; biên soạn, giới thiệu cung cấp các tài liệu, văn bản liên quan đến cuộc thi; tuyên truyền miệng trực tiếp hoặc qua phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống loa, đài truyền thanh ở cơ sở, mạng xã hội, áp phích thông báo ở những nơi công cộng.

*c) H­ướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc triển khai cuộc thi*

Để cuộc thi đạt kết quả tốt, trong suốt giai đoạn tiến hành cuộc thi, Ban Tổ chức phải theo dõi diễn biến cuộc thi, định kỳ hoặc đột xuất họp để đ­ưa ra biện pháp hướng dẫn, đôn đốc cuộc thi. Đối với những cuộc thi quy mô lớn, đư­ợc tổ chức từ trung ­ương đến cơ sở với nhiều đối tư­ợng dự thi, Ban Tổ chức còn cần quan tâm h­ướng dẫn, kịp thời hỗ trợ, giải đáp, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc không chỉ về nội dung thi mà còn liên quan đến kỹ thuật để tạo điều kiện cho các đơnvị cấp dư­ới tiến hành triển khai cuộc thi hiệu quả, thiết thực.

***Giai đoạn tổng kết, trao giải cuộc thi***

Đây là phần việc cuối cùng của Ban Tổ chức nhằm đánh giá toàn diện kết quả cuộc thi, rút kinh nghiệm về ph­ương pháp tổ chức và triển khai cuộc thi, từ đó phát huy kết quả cuộc thi trong công tác PBGDPL, đề ra phư­ơng hướng cho việc tổ chức các cuộc thi lần sau; đồng thời trao giải thư­ởng cho những người đạt giải.

Để tạo được ấn tượng sâu sắc đối với các thí sinh về cuộc thi, một trong những phần việc Ban Tổ chức cần lưu ý, đó là tổ chức Lễ tổng kết trao giải. Lễ tổng kết cần có sự chuẩn bị kỹ lưỡng về nội dung, hình thức và các điều kiện hỗ trợ cần thiết như hội trường, âm thanh, ánh sáng; khách mời tham gia lễ tổng kết và mời báo chí đến ghi hình, đưa tin... sao cho trang trọng, sôi nổi, hấp dẫn.

# 3. Kỹ năng PBGDPL cho người dân vùng DTTS, miền núi, vùng biên giới, hải đảo

* **Nội dung**:

Phần này giới thiệu về các nội dung, phương pháp để tổ chức, thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng biên giới, hải đảo.

* **Mục tiêu**:
* Nắm bắt tổng thể các nội dung, phương pháp được sử dụng trong việc phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng biên giới, hải đảo.
* Hiểu và có khả năng vận dụng các phương pháp phổ biến, giáo dục pháp luật vào các đối tượng cụ thể.

**1. Đặc điểm của đối tượng đặc thù**

Người dân ở vùng DTTS, miền núi, biên giới, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn có một số đặc điểm chủ yếu như sau:

- Chủ yếu là đồng bào DTTS; còn chịu ảnh hưởng và chủ yếu ứng xử, giải quyết các quan hệ theo truyền thống văn hóa, phong tục tập quán của từng dân tộc, từng vùng, miền;

- Chưa được thụ hưởng đầy đủ quyền được thông tin về pháp luật; chưa chủ động tìm hiểu, học tập pháp luật; khả năng nhận thức và hiểu biết pháp luật không đồng đều;

- Thường xuyên chịu ảnh hưởng bởi thiên tai, lũ lụt, sự khắc nghiệt của thiên nhiên, biến đổi khí hậu; lối sống chịu sự ảnh hưởng trực tiếp của nền kinh tế tiểu nông và những điều kiện sinh hoạt trong nông nghiệp, nông thôn, canh tác phụ thuộc vào mùa vụ.

- Tính đoàn kết cộng đồng cao, lao động cần cù và lạc quan trong cuộc sống. Lối sống coi trọng con người, trọng tình cảm, trọng đạo đức, trọng danh dự, trọng danh tiếng, trọng người cao tuổi.

**2. Nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật**

Nội dung PBGDPL cho người dân ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng biên giới, hải đảo chủ yếu tập trung vào các quy định pháp luật về dân tộc, tôn giáo; trách nhiệm tham gia bảo vệ chủ quyền, giữ gìn quốc phòng – an ninh; các quyền, nghĩa vụ của người dân, chính sách pháp luật liên quan đến lao động, việc làm, đất đai, khiếu nại, tố cáo, bảo vệ và phát triển rừng, bảo vệ môi trường, phòng, chống ma túy, tệ nạn xã hội; hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, dân số - kế hoạch hóa gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình, biên giới quốc gia, hòa giải ở cơ sở, chính sách dân tộc và các quy định pháp luật khác liên quan trực tiếp đến đời sống của người dân…. Trong đó, ưu tiên phổ biến các quy định của pháp luật cho phép vận dụng phong tục, tập quán tốt đẹp của đồng bào dân tộc thiểu số.

Tại tuyến biên giới đất liền, nội dung PBGDPL tập trung vào các văn kiện pháp lý về biên giới, Luật Biên giới quốc gia, Luật An ninh quốc gia, Nghị định số 34/2014/NĐ-CP ngày 29/4/2014 của Chính phủ về Quy chế khu vực biên giới đất liền nước Cộng hòa XHCN Việt Nam, pháp luật đất đai, tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ và phát triển rừng, pháp luật về phòng, chống ma túy, buôn bán người; những quy định pháp luật gắn liền với đời sống lao động của người dân...

Tại tuyến biển, hải đảo, nội dung PBGDPL tập trung vào các quy định của Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982, Tuyên bố về ứng xử của các quốc gia trên Biển Đông (DOC), Luật Biển Việt Nam năm 2012, Nghị định số 71/2015/NĐ-CP ngày 03/9/2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển Việt Nam, Luật Thủy sản, nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển đảo của lực lượng Bộ đội Biên phòng, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của lực lượng làm nhiệm vụ trên biển...

**3. Phương pháp phổ biến, giáo dục pháp luật**

Nội dung đơn giản, dễ hiểu, dễ nhớ, có trọng tâm, trọng điểm, gắn liền với cuộc sống sinh hoạt hằng ngày của người dân, cộng đồng tại địa phương (thông qua những tình huống cụ thể gần gũi với người dân); chú trọng sử dụng tiếng dân tộc thiểu số, có trao đổi, thảo luận bằng tiếng dân tộc; tăng cường thời lượng trao đổi, giải thích (lấy ví dụ minh họa) để đồng bào hiểu đầy đủ các quy định của pháp luật.

Kết hợp giữa PBGDPL với giáo dục đạo đức, văn hóa, phong tục tập quán tốt đẹp của đồng bào dân tộc thiểu số hoặc thông qua các lễ hội truyền thống, việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của thôn, bản.

**4. Hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật**

Việc PBGDPL cho người dân ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng biên giới, hải đảo cần lựa chọn hình thức phù hợp với đối tượng. Qua thực tiễn có một số hình thức PBGDPL như:

* Phổ biến pháp luật trực tiếp;
* Thông qua các cuộc họp, sinh hoạt dân tại thôn, bản;
* Biên soạn, phát hành tài liệu pháp luật, tờ rơi, tờ gấp;
* Tuyên truyền cổ động trực quan trên pa - nô, áp - phích; tổ chức thi tìm hiểu pháp luật bằng hình thức sân khấu hóa;
* Xây dựng và khai thác Tủ sách pháp luật tại các đồn biên phòng và các thiết chế văn hóa cơ sở; tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý;
* PBGDPL thông qua các loại hình văn hóa, văn nghệ;
* Tuyên truyền bằng băng, đĩa video tình huống pháp luật bằng tiếng dân tộc thiểu số…

**5. Một số vấn đề cần lưu ý**

Khắc phục tình trạng cứng nhắc, hành chính hóa trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho đồng bào DTTS, đổi mới hình thức sao cho sinh động, hấp dẫn, dễ nghe, dễ hiểu, dễ nhớ như “sân khấu hóa” các nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

Xây dựng các mô hình điểm về phổ biến, giáo dục pháp luật, hình thành nhóm nòng cốt thực hiện tuyên truyền hằng tháng đến từng hộ DTTS bằng hình thức trực tiếp, lồng ghép tại các buổi họp thôn, sinh hoạt cộng đồng… Các nhóm nòng cốt tổng hợp từ nhu cầu cơ sở, được tập huấn rồi trở về tuyên truyền cho người dân.

Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật, kết hợp nhiều hình thức, bằng tiếng dân tộc thiểu số.

Ông Đặng Xuân Thanh, Chủ tịch UBND xã Nậm Xe, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu chia sẻ: “Để bà con hiểu sâu, nắm rõ từng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và những quy định cụ thể của địa phương, thì việc tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn bằng tiếng dân tộc cho bà con là điều cực kỳ cần thiết.”